

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý (sau đây gọi tắt là Luật), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật;
- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây viết là Ủy ban nhân dân cấp xã) và các tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm từ ngày 01/01/2027 Luật được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất, đầy đủ trên phạm vi địa bàn tỉnh.
- Tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý và thi hành pháp luật trợ giúp pháp lý trong giai đoạn hiện nay.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp hiệu quả, chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.
- Nội dung công việc phải xác định đầy đủ, cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị, tổ chức. Gắn việc triển khai thi hành Luật với công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý.
- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết vướng

mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để bảo đảm tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý để phù hợp với quy định của Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát; Báo cáo kết quả rà soát và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật.

2. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết/quy định các nội dung được giao trong Luật: Nghị định hướng dẫn thi hành Luật, Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật, Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng và Thông tư liên tịch số 29/2025/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 31/12/2025 sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-TANDTC-VKSNDTC.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan; đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh phối hợp.
- Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
- Kết quả đầu ra: Văn bản tham gia ý kiến.

3. Tổ chức quán triệt và triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả tổ chức hội nghị.

4. Tổ chức truyền thông, phổ biến của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Xây dựng và tổ chức kế hoạch truyền thông nhằm phổ biến rộng rãi các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật đến các cơ quan tổ chức có liên quan và Nhân dân

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Kế hoạch truyền thông được ban hành và tổ chức thực hiện.

b) Biên soạn, phát hành tài liệu phục vụ công tác truyền thông, phổ biến các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2026 và các năm tiếp theo.
- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông, tờ gấp, tài liệu pháp luật...

c) Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến rộng rãi các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật thông qua các phương tiện truyền thông, chuyển đổi số và các hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Các hội nghị, hội thảo và các sản phẩm truyền thông.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Luật, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật và công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý cho người tiến hành tố tụng và cán bộ, công chức thuộc các ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã. Nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và những người có liên quan

a) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật và công tác phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý cho người tiến hành tố tụng và cán bộ, công chức thuộc các ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Công an tỉnh phối hợp; Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn hoặc lồng ghép nội dung tập huấn vào các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ được tổ chức.

b) Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý và những người có liên quan

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh phối hợp; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.
- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

6. Rà soát người thuộc diện được trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý và tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa phương

Rà soát, thống kê người thuộc diện được trợ giúp pháp lý; rà soát các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và người thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh, bảo đảm Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước là đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công thiết yếu chuyên nghiệp; đánh giá thực trạng tổ chức và hoạt động của các tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh và đề xuất giải pháp kiện toàn, phát triển mạng lưới tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, người thực hiện trợ giúp pháp lý phù hợp với điều kiện của tỉnh, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý một cách kịp thời, có chất lượng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2026.
- Kết quả đầu ra: Báo cáo kết quả rà soát.

7. Kiểm tra công tác tổ chức thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tiễn, bảo đảm kịp thời, đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm. Báo cáo kết quả thực hiện, gửi Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Sở Tư pháp là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các

cơ quan, đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo, đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp kết quả thực hiện.

4. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo các cơ quan/đơn vị trực thuộc chủ động tổ chức các hoạt động triển khai Luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật và phối hợp thực hiện việc thông báo, thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý, tạo điều kiện để người dân tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định pháp luật.

Quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn kịp thời giải quyết hoặc phản ánh, kiến nghị gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh Ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh, CA tỉnh;
- Bộ Chỉ huy QS tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Anh Tuấn